

# KẾT QUẢ BƯỚC ĐẦU TỔNG ĐIỀU TRA CƠ SỞ KINH TẾ, HÀNH CHÍNH, SỰ NGHIỆP NĂM 2007 TRÊN ĐỊA BÀN TP. HỒ CHÍ MINH

Lê Thị Thanh Loan<sup>(\*)</sup>

Cuộc Tổng điều tra cơ sở kinh tế, hành chính, sự nghiệp (TĐT CSKTHCSN) 1/7/2007 trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh theo Quyết định 187/2006/QĐ-TTg ngày 15 tháng 8 năm 2006 của Thủ Tướng Chính phủ đã được thực hiện đúng theo kế hoạch chỉ đạo thống nhất của Ban Chỉ đạo TĐT CSKTHCSN Trung ương và phương án Tổng điều tra cơ sở kinh tế, hành chính sự nghiệp năm 2007 của thành phố Hồ Chí Minh ban hành theo Quyết định số 2109/QĐ-UBND ngày 10/5/2007 của Chủ tịch UBND thành phố Hồ Chí Minh.



Các đại biểu dự lớp tập huấn nghiệp vụ TĐT tại TP. Đà Lạt đang xác định cơ sở kinh tế tại địa bàn

Tổng số phiếu điều tra thu thập được là 393.106 phiếu các loại bao gồm 43.259 phiếu của các doanh nghiệp và chi nhánh, 342.393 phiếu của các hộ sản xuất cá thể thuộc tất cả các ngành kinh tế (trừ hộ sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản), 5.515

phiếu của các đơn vị hành chính sự nghiệp, các tổ chức Đảng đoàn thể, hiệp hội và 1.939 phiếu của các tổ chức tôn giáo. Với khối lượng gần 400 ngàn phiếu thu thập cho thấy công tác tổng điều tra ở địa bàn thành phố rất phức tạp, khó khăn. Tuy nhiên BCĐ các cấp và toàn thể đội ngũ giám sát viên, đội trưởng, điều tra viên tổng điều tra của thành phố đã thể hiện tinh thần trách nhiệm cao, khắc phục khó khăn, nỗ lực hoàn thành cuộc tổng điều tra theo đúng thời gian qui định của BCĐ TĐT CSKTHCSN Trung ương. Dưới đây là một số đánh giá kết quả ban đầu về cuộc TĐT CSKTHCSN ở Thành phố Hồ Chí Minh.

## A. VỀ TỔ CHỨC TỔNG ĐIỀU TRA

### 1. Công tác chuẩn bị tổng điều tra

Để chuẩn bị cho Tổng điều tra các cơ sở kinh tế, hành chính, sự nghiệp năm 2007, Ban Chỉ đạo TĐT CSKTHCSN thành phố đã được thành lập vào ngày 14 tháng 5 năm 2007. Ban Chỉ đạo TĐT CSKTHCSN các quận, huyện, phường, xã và các khu chế xuất, khu công nghiệp của thành phố được thành lập ngay sau đó.

Đối tượng điều tra của Tổng điều tra các cơ sở kinh tế, hành chính, sự nghiệp rất đa dạng. Tất cả các cơ quan, đơn vị, đoàn thể, tổ chức tôn giáo, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ sản xuất cá thể (trừ HTX, Hộ thuộc ngành nông, lâm nghiệp và thủy sản) đều là đối tượng điều tra.

<sup>(\*)</sup> Phó cục trưởng Cục Thống kê TP Hồ Chí Minh, Ủy viên Ban chỉ đạo TĐT TP Hồ Chí Minh

Công tác chuẩn bị danh sách tất cả các đơn vị thuộc diện điều tra đã được tiến hành khẩn trương ngay trong tháng 5 và tháng 6/2007. Danh sách điều tra là căn cứ quan trọng để chuẩn bị cơ sở vật chất cho tổng điều tra, cũng như phân công công tác điều tra tránh bị trùng hay sót đơn vị điều tra. Sau khi dự tập huấn công tác lập danh sách các đơn vị điều tra do BCĐ thành phố tổ chức vào ngày 12/5/2007, Ban Chỉ đạo Tổng điều tra các quận, huyện đã tổ chức tập huấn lực lượng điều tra viên lập danh sách đơn vị điều tra ở từng địa bàn. Tổng số lớp được mở là 47 lớp, tổng số người tham dự là 3.693 người. Ngoài ra dựa trên các nguồn dữ liệu từ Ban Chỉ đạo TĐT CSKTHCSN TW và các sở ngành thành phố như Sở Kế hoạch Đầu tư, Cục Thuế thành phố, Sở Giáo dục, Sở Y tế, Ban Tổ chức Chính quyền, Ban Tôn giáo thành phố và kết quả điều tra doanh nghiệp năm 2002, Ban Chỉ đạo thành phố đã chuyển các danh sách doanh nghiệp, danh sách các đơn vị hành chính, sự nghiệp từng quận, huyện cho Ban Chỉ đạo quận, huyện để bổ sung, rà soát hoàn chỉnh danh sách các đơn vị điều tra trên địa bàn.

Tính đến ngày 10/6/2007, hầu hết Quận/Huyện và các Ban quản lý đã triển khai công tác lập danh sách đơn vị điều tra trong tổng điều tra cơ sở kinh tế, hành chính, sự nghiệp năm 2007 cho BCĐ Phường/Xã, điều tra viên phường xã, điều tra viên các chợ, trung tâm thương mại, cao ốc văn phòng, . . . BQL khu chế xuất và khu công nghiệp, BQL khu công nghệ cao, BQL Công viên phần mềm Quang Trung.

Đến ngày 22/6/2007, các quận, huyện và BQL các khu chế xuất và khu công nghiệp đã báo cáo kết quả lập danh sách

đơn vị điều tra cho Ban chỉ đạo thành phố. Kết quả tổng hợp kết quả lập danh sách cho thấy số đơn vị lập danh sách điều tra của toàn thành phố là 456.811 đơn vị kể cả số cơ sở có địa điểm không xác định, tăng hơn so dự kiến ban đầu của BCĐ thành phố (368.546 cơ sở).

## **2. Công tác tập huấn nghiệp vụ điều tra và giám sát**

Chuẩn bị cho công tác phỏng vấn và ghi phiếu điều tra trong TĐT CSKTHCSN vào thời điểm 1/7/2007, Ban Chỉ đạo TĐT CSKT HCSN thành phố đã tập huấn nghiệp vụ điều tra và giám sát cho lực lượng giảng viên cấp quận, huyện vào đầu tháng 6/2007. Ban Chỉ đạo quận, huyện chịu trách nhiệm tập huấn trực tiếp cho lực lượng điều tra viên và tổ trưởng điều tra. Riêng đối với đơn vị điều tra là các doanh nghiệp dùng phương pháp điều tra gián tiếp, Ban Chỉ đạo thành phố trực tiếp hướng dẫn ghi phiếu cho doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài và văn phòng đại diện nước ngoài. Ban Chỉ đạo quận huyện chịu trách nhiệm hướng dẫn ghi phiếu cho các doanh nghiệp ngoài nhà nước như các công ty cổ phần tư nhân, công ty TNHH, các doanh nghiệp tư nhân, các chi nhánh, văn phòng đại diện của đơn vị trong nước.

Toàn thành phố đã tổ chức hơn 70 lớp tập huấn điều tra và giám sát cho 4.100 điều tra viên và 500 tổ trưởng tổ điều tra, hơn 200 lớp tập huấn ghi phiếu điều tra cho 52.620 đơn vị là các doanh nghiệp, văn phòng đại diện, các chi nhánh doanh nghiệp, đơn vị HCSN trên địa bàn. Các lớp tập huấn đã thực hiện xong trong tháng 6/2007. Lực lượng điều tra viên, tổ trưởng đã được chuẩn bị sẵn sàng để công tác điều

tra, ghi phiếu được triển khai đúng thời điểm điều tra.

Để đảm bảo tất cả các tổ trưởng và điều tra viên được tập huấn xong trước thời điểm điều tra 1/7/2007 các quận, huyện đã lập kế hoạch tập huấn hết sức chặt chẽ về thời gian cũng như thực hiện đầy đủ nội dung và quy trình tập huấn cho từng lớp như Ban Chỉ đạo thành phố đã hướng dẫn.

### **3. Công tác tuyên truyền**

Tổng điều tra các cơ sở kinh tế, hành chính, sự nghiệp có liên quan đến tất cả các cơ quan, đơn vị thuộc tất cả thành phần kinh tế và ngành kinh tế trên địa bàn cũng như có liên quan đến một bộ phận lớn dân cư của thành phố nên công tác tuyên truyền rất cần thiết nhằm giúp các đối tượng có liên quan hiểu được mục đích ý nghĩa của tổng điều tra từ đó có ý thức cung cấp thông tin đầy đủ, đúng đắn cho tổng điều tra. BCĐ thành phố đã soạn tài liệu tuyên truyền cho tổng điều tra và phổ biến đến tất cả các quận, huyện, phường, xã.

Trước thời điểm tổng điều tra 1/7/2007, BCĐ TĐT thành phố đã tổ chức họp báo với các báo, đài phát thanh, truyền hình đang hoạt động trên địa bàn thành phố.

Sở Văn hóa Thông tin thành phố, các cơ quan báo, đài Truyền hình, đài Phát thanh của thành phố, các phòng Văn hóa Thông tin quận, huyện và đội truyền thanh phường, xã đã phối hợp tạo một đợt tuyên truyền rộng rãi cho công tác tổng điều tra.

Nhờ công tác tuyên truyền thực hiện tốt nên việc tiếp xúc phỏng vấn, ghi phiếu điều tra vừa qua được thực hiện thuận lợi, hạn chế nhiều sai sót.

### **4. Công tác điều tra thu thập thông tin**

Đúng ngày 1/7/2007, tất cả điều tra viên và đội trưởng phụ trách địa bàn điều tra đã bắt đầu công tác phỏng vấn và ghi phiếu điều tra ở hộ sản xuất cá thể cũng như các cơ quan, đơn vị trong diện điều tra.

Công tác điều tra ở địa bàn điều tra và các đơn vị được tiến hành 25 ngày, từ 1/7/2007 đến 25/7/2007. Đến ngày 25/7/2007 thành phố đã cơ bản kết thúc công tác điều tra ở các địa bàn điều tra xã, phường. Một số địa bàn còn tiếp tục điều tra những đơn vị, những hộ sản xuất do chưa tiếp xúc được (chủ cơ sở sản xuất vắng, điều tra viên đến nhiều lần không gặp,...). Việc thu phiếu ở các đơn vị, các doanh nghiệp cũng được đôn đốc khẩn trương.

Nhằm khắc phục các sai sót ngay trong quá trình điều tra, Ban Chỉ đạo thành phố, quận huyện đã phân công cán bộ trực tiếp theo dõi địa bàn điều tra, giám sát chặt chẽ công tác điều tra, giải quyết các khó khăn, vướng mắc kịp thời.

### **5. Công tác nghiệm thu, mã hoá**

Ngay sau khi kết thúc điều tra theo qui định, Ban Chỉ đạo thành phố đã hướng dẫn các quận, huyện, phường, xã rà soát lại các địa bàn điều tra để phát hiện và điều tra bổ sung ngay những đơn vị còn thiếu sót chưa điều tra.

Tất cả các quận, huyện đã tiến hành công tác rà soát lại các địa bàn điều tra điều tra bổ sung những đơn vị còn sót, kiểm tra 100% phiếu điều tra tại xã, phường và chuyển toàn bộ phiếu về văn phòng Ban Chỉ đạo quận, huyện.

Văn phòng Ban Chỉ đạo thành phố đã tổ chức công tác nghiệm thu phiếu điều tra tại các Ban Chỉ đạo quận, huyện ra làm hai

đợt. Đợt 1 tổ chức nghiệm thu các phiếu 02/TĐT CT - phiếu thu thập thông tin về cơ sở sản xuất kinh doanh cá thể, phiếu 03/TĐT HCSN - phiếu thu thập thông tin về các cơ sở hành chính, sự nghiệp, phiếu 04/TĐT TG - phiếu thu thập thông tin cơ sở tôn giáo và đợt 2 tổ chức nghiệm thu phiếu 01/TĐT DN - phiếu thu thập thông tin về doanh nghiệp, chi nhánh doanh nghiệp, văn phòng đại diện.

Công tác nghiệm thu đã được tiến hành chặt chẽ theo qui trình nghiệm thu của BCĐ TW hướng dẫn, qua đó các sai sót được phát hiện và sửa chữa, bổ sung ngay tại cơ sở.

Công tác mã hóa phiếu 01 và 03 do Văn phòng Ban Chỉ đạo thành phố và Quận, huyện phối hợp thực hiện, phiếu 02 và 04 do Ban Chỉ đạo Quận, huyện chịu trách nhiệm. Công tác mã hóa đã được thực hiện khẩn trương hoàn thành theo đúng kế hoạch thời gian.

## **6. Công tác thanh tra**

Thành phố Hồ Chí Minh đã thành lập đoàn thanh tra việc thực hiện phương án TĐT CSKTHCSN trên địa bàn thành phố. Đoàn Thanh tra gồm 4 người đã phối hợp chặt chẽ với tổ thường trực tổng điều tra thành phố và Ban chỉ đạo TĐT các quận, huyện để thực hiện công tác thanh tra tổng điều tra.

Đoàn thanh tra đã tiến hành công tác thanh tra theo kế hoạch đồng thời thanh tra các đơn vị bổ sung theo yêu cầu của tổ thường trực tổng điều tra thành phố và Ban chỉ đạo TĐT các quận, huyện. Nhờ vậy công tác thu phiếu tổng điều tra cũng như chất lượng phiếu điều tra đã được thực hiện tốt hơn.

## **7. Nhận xét đánh giá chung**

Cuộc TĐT CSKTHCSN năm 2007 được tiến hành tại thành phố với qui mô số đơn vị điều tra lớn và luôn biến động, nội dung thông tin thu thập đa dạng và phức tạp nhưng với sự tập trung và cố gắng của Ban Chỉ đạo TĐT các cấp, của toàn thể điều tra viên, đội trưởng công tác tổng điều tra trên địa bàn thành phố đã hoàn thành theo kế hoạch của Trung ương đề ra và đáp ứng các yêu cầu của lãnh đạo địa phương. Đạt được kết quả trên nhờ các nguyên nhân sau:

- Được sự quan tâm chỉ đạo thường xuyên, sâu sát của văn phòng Ban Chỉ đạo TĐT CSKTHCSN Trung ương.

- Được Thường trực Ủy ban Nhân dân thành phố, Ủy ban Nhân dân các quận, huyện, phường, xã quan tâm chỉ đạo và tạo điều kiện thuận lợi thực hiện tổng điều tra.

- Sự hợp tác chặt chẽ và có trách nhiệm của nhiều sở, ban ngành ở thành phố và quận, huyện.

- Sự hoạt động tích cực của Ban Chỉ đạo và Tổ thường trực TĐT CSKTHCSN thành phố, quận, huyện, cùng lực lượng tổ trưởng, điều tra viên có tinh thần trách nhiệm cao, khắc phục khó khăn, thực hiện đầy đủ các quy trình công việc, nội dung chuyên môn theo kế hoạch thống nhất cả nước.

- Công tác chuẩn bị cho tổng điều tra chu đáo và có kế hoạch chặt chẽ cho từng công việc như lập danh sách, tập huấn cho điều tra viên, tiến hành điều tra, rà soát, mã hóa phiếu điều tra.

- Công tác tuyên truyền rộng khắp và liên tục giúp cho các đơn vị điều tra hiểu

được ý nghĩa, yêu cầu cuộc tổng điều tra đã tạo điều kiện thuận lợi cho việc thu thập thông tin ở đơn vị điều tra, hạn chế sai sót, nâng chất lượng cuộc tổng điều tra.

Tuy nhiên trong quá trình và kết quả thực hiện tổng điều tra các cơ sở kinh tế, hành chính, sự nghiệp cũng còn một số mặt tồn tại cần rút kinh nghiệm cho các cuộc tổng điều tra như sau:

- Thời gian dành cho công tác lập danh sách đơn vị điều tra quá ngắn đã ảnh hưởng phần nào đến chất lượng của công tác này.

- Thời gian dành cho công tác chuẩn bị trước thời điểm tổng điều tra ngắn. Ban Chỉ đạo thành phố và Quận, huyện chỉ có 4 tuần lễ để chuẩn bị tất cả các công việc từ việc tổ chức lớp tập huấn cho giảng viên cấp quận, huyện, chọn và tập huấn cho điều tra viên, tổ trưởng, tuyên truyền cho tổng điều tra, chuẩn bị các cơ sở vật chất cần thiết cho tổng điều tra.

- Đối tượng điều tra của tổng điều tra cơ sở kinh tế, hành chính sự nghiệp rất đa

dạng nên hướng dẫn nghiệp vụ ghi phiếu (phiếu 03-TĐT HCSN) chưa bao quát được hết ngay từ đầu, tuy BCD Trung ương đã hướng dẫn bổ sung sau đó nhưng cũng ảnh hưởng đến công tác điều tra thu thập thông tin ở cơ sở.

- Mức độ nắm tình hình thực tế, nắm chắc đơn vị điều tra ở một số quận, huyện, xã, phường chưa chặt chẽ đã gây khó khăn trong quá trình tổ chức điều tra.

- Sự hợp tác của các đơn vị điều tra vẫn có lúc, có nơi chưa được tốt. Số liệu khai báo của các đơn vị vẫn còn thiếu và sai sót. Ở một số đơn vị điều tra, phần lớn là ở các doanh nghiệp ngoài nhà nước điều tra viên phải đi lại, liên hệ bổ sung nhiều lần mới thu và hoàn chỉnh được phiếu điều tra.

## B. KẾT QUẢ TỔNG HỢP NHANH

Kết quả Sơ bộ tổng điều tra cơ sở kinh tế, hành chính sự nghiệp 1/7/2007 trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh như sau:

**Bảng 1: Số cơ sở, số lao động các cơ sở KTHCSN năm 2007 của TP. Hồ Chí Minh**

|                             | Số cơ sở (cơ sở) | Số lao động (người) |
|-----------------------------|------------------|---------------------|
| <b>Tổng số</b>              | <b>393106</b>    | <b>2510626</b>      |
| Doanh nghiệp và chi nhánh   | 43259            | 1581179             |
| Cơ sở SXKD cá thể           | 342393           | 723919              |
| Cơ sở hành chính, sự nghiệp | 7454             | 205528              |

Tổng số cơ sở kinh tế, hành chính sự nghiệp trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh đến thời điểm 1-7-2007 là 393.106 cơ sở với 2.510.626 lao động. Trong đó lao động làm việc ở các doanh nghiệp và chi nhánh doanh nghiệp là 1.581.179 lao động, chiếm 62,9% và lao động hoạt động ở các cơ sở SXKD cá thể 723.919 lao động, chiếm 28,8

% trong tổng số lao động đang làm việc của thành phố. Như vậy, lao động hoạt động trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh chiếm hết 91,8% tổng số lao động của thành phố, còn lại 8,2% lao động làm việc trong các đơn vị hành chính, sự nghiệp, tổ chức Đảng

*(tiếp theo trang 41)*

## KẾT QUẢ BƯỚC ĐẦU TỔNG ĐIỀU TRA... (tiếp theo trang 29)

đoàn thể, hiệp hội và các tổ chức tôn giáo. Các quận có số cơ sở kinh tế, hành chính sự nghiệp và lao động đang làm việc cao là quận Bình Tân (26.758 cơ sở, 240.317 lao

động), quận 1 (20.056 cơ sở, 226.090 lao động), quận Gò Vấp (28.501 cơ sở, 208.545 lao động).

**Bảng 2: Số cơ sở, số lao động của các cơ sở KTHCSN của TP. Hồ Chí Minh**

|                             | 1-7-2002      |                     | 1-7-2007      |                     |
|-----------------------------|---------------|---------------------|---------------|---------------------|
|                             | Cơ sở         | Lao động<br>(người) | Cơ sở         | Lao động<br>(người) |
| <b>Tổng số</b>              | <b>245404</b> | <b>1490031</b>      | <b>393106</b> | <b>2510626</b>      |
| Doanh nghiệp và chi nhánh   | 18271         | 874389              | 43259         | 1581179             |
| Cơ sở SXKD cá thể           | 221542        | 472992              | 342393        | 723919              |
| Cơ sở hành chính, sự nghiệp | 5591          | 142650              | 7454          | 205528              |

So với kết quả tổng điều tra cơ sở kinh tế, hành chính sự nghiệp năm 2002, tổng số cơ sở kinh tế, hành chính sự nghiệp 1/7/2007 tăng 147.702 cơ sở, tăng 60,2%. Lao động làm việc tăng 1.020.595 người, tăng 68,5%. Trong đó số doanh nghiệp và chi nhánh tăng 24.988 cơ sở, tăng 136,8%; lao động trong các doanh nghiệp và chi nhánh tăng 706.790 người, tăng 80,8%. Số cơ sở SXKD cá thể tăng 120.851 cơ sở, tăng 54,5%; lao động trong các cơ sở SXKD cá thể tăng 250.927 người, tăng 53,1%.

Trong thời kỳ 2002 - 2007, tốc độ tăng bình quân năm của số cơ sở kinh tế, hành chính sự nghiệp trên địa bàn thành phố là

9,9%, tốc độ tăng bình quân năm của lao động làm việc trong các cơ sở kinh tế, hành chính sự nghiệp là 11%. Riêng khối các doanh nghiệp và chi nhánh có tốc độ tăng bình quân năm của số cơ sở là 18,8%, của lao động là 12,6%.

Qua tổng hợp nhanh tổng điều tra bước đầu đã cho thấy kết quả tổng điều tra nhất quán với đánh giá tăng trưởng của thành phố trong các năm qua. Lượng thông tin trong tổng điều tra cơ sở kinh tế, hành chính sự nghiệp còn nhiều, đây là những thông tin quý giá sẽ được tiếp tục khai thác, phân tích phục vụ cho công tác điều hành, ra quyết định của lãnh đạo các cấp, các ngành□